

Bản án số: 93/2024/HS-ST
Ngày: 07/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Bùi Thị Minh Tâm

2/ Bà Lâm Thị Thanh Thúy

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hiền - Thư ký tòa án nhân dân quận Tân Bình – Thành phố Hồ Chí Minh

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Đặng Tố Trinh - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 91/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2024/HSST-QĐ ngày 22 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. CHÂU HUỲNH NHƯ, sinh ngày 16 tháng 11 năm 1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: A V, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 2 Đường số A, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Châu Tuấn H và bà: Thạch Kim S; Có chồng: không rõ và 02 con: lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ, tạm giam: 25/01/2024. Có mặt.

2. VÕ THỊ NGỌC PHỤNG, sinh ngày 15 tháng 5 năm 1993 tại Bình Phước; Nơi đăng ký thường trú: C B, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ Hữu N và bà: Hồ Thị T; Có chồng: Nguyễn Tấn T1 và 04 con: lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2024; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam: 24/01/2024. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 24/01/2024, tại địa chỉ số A Ni Sư H, Phường A, quận T, Công an P1, quận T kiểm tra, phát hiện đối tượng Võ Thị Ngọc P ngồi trên xe gắn máy biển số 54P4-3820 có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để bán cho người khác, thu giữ phía trước túi quần bên phải của P đang mặc có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (m1) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,2007 gam. (Kết luận giám định số 1850/KL-KTHS ngày 02/02/2024 của Phòng K Công an Thành phố H).

Tại Cơ quan điều tra, P khai nhận: Do không có nghề nghiệp và đang nuôi con nhỏ nên P được Châu Huỳnh N1 đồng ý cho ở chung phòng trọ tại địa chỉ số B đường số A, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 24/01/2024, P nghe thấy N1 nhận được cuộc gọi của khách hỏi mua ma túy. Do cần tiền nên P hỏi xin Như đi giao ma túy cho Như, N1 đồng ý. Như lấy 01 gói nylon chứa ma túy đã đưa cho P đi giao cho khách tại địa chỉ số A N H, Phường A, quận T, thỏa thuận cho P toàn bộ số tiền 300.000 đồng nhận của khách. P cất giấu gói ma túy vào túi quần phía trước bên phải, điều khiển xe gắn máy biển số 54P4-3820 đến điểm hẹn. Khi P đang dừng xe chờ khách đến lấy ma túy thì bị Công an P1, quận T kiểm tra phát hiện như nêu trên.

Tiến hành khám xét nơi ở của Như tại địa chỉ nhà số B Đường Số A, phường T, quận T, thu giữ 01 gói nylon bên trong có chứa chất tinh thể không màu (m2) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,0268g (Kết luận giám định số 1850/KLGD-KTHS ngày 02/02/2024 của Phòng K Công an Thành phố H). Ngoài ra còn thu giữ của Như: 01 cân điện tử màu đen; 05 gói nylon không chứa gì và 01 bình nhựa có gắn 01 nổ thủy tinh.

Tại Cơ quan điều tra, Như khai nhận: Ngày 21/01/2024, Như liên hệ với L qua thuê bao số 0565936350 để mua 1.000.000 đồng ma túy đá, giao tại nhà thờ P2, quận T để sử dụng và nếu có người quen nào hỏi mua thì bán lại. Vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 24/01/2024, tài khoản Z “Giang Chung T2” liên hệ hỏi mua ma túy đá của Như. Do P ngỏ lời xin đi giao ma túy cho N1 lấy tiền công nên Như giao 01 gói nylon chứa ma túy đá trên giao cho P, thông báo địa chỉ giao hàng tại đầu hẻm S Ni Sư H, Phường A, quận T để P đi giao, thu của khách 300.000 đồng cho P, P đến điểm hẹn sẽ có người ra lấy. Đối với số ma túy bị thu giữ tại phòng trọ của Như là của một người bạn ngoài xã hội tên H1 gửi lại để N1 sử dụng vào ngày 22/01/2024 nhưng chưa sử dụng hết thì bị kiểm tra, thu giữ như nêu trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã tiến hành xác minh thông tin thuê bao 0565936350, tài khoản Zalo “Giang Chung tình” nhưng không có kết quả.

Đối với các đối tượng L, H1 và tài khoản Z “Giang Chung tình”, do chưa xác định được lai lịch nên không có căn cứ xử lý hình sự.

Vật chứng vụ án:

- 02 gói niêm phong trong bì thư dán kín, bên ngoài có dấu vân tay và chữ ký của **N1** và **P** (tang vật ma túy còn lại sau giám định).

- 01 xe gắn máy hiệu Korea Super Havico, biển số: 54P4-3820 thu giữ của **P**. Qua điều tra, xác định chủ sở hữu của xe máy trên là ông **Hồ Viết C** (đã chết ngày 21/12/2022). Xác minh tại địa phương, ông **C** không còn người thừa kế. **P** khai là con nuôi của ông **C** (không có giấy tờ thể hiện), trước khi qua đời, ông **C** đã giao lại xe máy trên cho **P** sử dụng.

- 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu trắng thu giữ của **P**, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A70 thu giữ của **Như**.

- 01 cân điện tử màu đen, 05 gói nilon không chứa gì; 01 bình nhựa có gắn 01 nõ thủy tinh thu giữ tại nơi ở của **Như**.

Tại bản cáo trạng số 99/CT-VKS ngày 10 tháng 5 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo **Châu Huỳnh N1** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo **Võ Thị Ngọc P** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo **N1** từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 02 năm đến 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 về tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo **N1** chấp hành hình phạt chung của 02 tội từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm 06 tháng tù; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo **P** từ 02 năm đến 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo **Châu Huỳnh N1** và **Võ Thị Ngọc P**, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an quận T**, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận

thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo **Châu Huỳnh N1** đã có hành vi giao cho bị cáo **Võ Thị Ngọc P** 0,2007 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine để bán cho con nghiện nhằm mục đích kiếm lời, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ngoài ra, bị cáo **Châu Huỳnh N1** còn có hành vi cất giấu 1,0268 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng, đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thuộc trường hợp “Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam”, là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Nó không chỉ là hành vi xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, tạo điều kiện làm gia tăng tệ nạn nghiện hút ma túy trong thanh thiếu niên và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bản thân các bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được việc tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là gieo rắc hiểm họa cho cộng đồng, vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị rất nghiêm khắc, nhưng chỉ vì động cơ tham lam, háms lợi mà các bị cáo đã bất chấp tất cả, chứng tỏ các bị cáo có thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi phạm tội bị cáo **P** là phụ nữ có thai; đề giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo **N1** theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; bị cáo **P** theo quy định tại điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về vật chứng vụ án:

- 02 gói niêm phong trong bì thư dán kín, bên ngoài có dấu vân tay và chữ ký của **N1** và **P** (tang vật ma túy còn lại sau giám định) là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 xe gắn máy hiệu Korea Super Havico, biển số: 54P4-3820 thu giữ của bị cáo **P**. Xét thấy xe gắn máy trên có nguồn gốc chưa rõ ràng, cần giao Chi cục thi hành án dân sự **quận T** đăng báo tìm chủ sở hữu trong một thời gian nhất định, quá thời hạn trên không có ai đến nhận thì lập thủ tục nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu trắng thu giữ của bị cáo **P**, xét thấy đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 điện thoại di động hiệu **S1** A70 thu giữ của bị cáo **N1**, xét thấy bị cáo dùng điện thoại vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 cân điện tử màu đen, 05 gói nylon không chứa gì, 01 bình nhựa có gắn 01 nỏ thủy tinh thu giữ tại nơi ở của bị cáo **N1** là những vật không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo **Châu Huỳnh N1**;

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm n, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo **Võ Thị Ngọc P**;

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo **Châu Huỳnh N1** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo **Võ Thị Ngọc P** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Châu Huỳnh Như 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 01 năm 2024.

- Xử phạt: **V** (hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày 24 tháng 01 năm 2024.

[2] Tịch thu và tiêu hủy: 02 gói niêm phong trong bì thư dán kín, bên ngoài có dấu vân tay và chữ ký của **Châu Huỳnh N1** và **Võ Thị Ngọc P** (tang vật

ma túy còn lại sau giám định); 01 cân điện tử màu đen, 05 gói nylon không chứa gì và 01 bình nhựa có gắn 01 nỏ thủy tinh.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung A70, số imei 1: 355915101489052, số imei 2: 355916101489050.

Giao Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình đăng báo tìm chủ sở hữu 01 xe gắn máy hiệu Korea Super Havico, biển số: 54P4-3820, số khung: RMKDCG5VM6K512038, số máy: VKVIP50FMG-H512038 trong thời gian 1 năm, quá thời hạn trên không có ai đến nhận thì lập thủ tục nộp ngân sách Nhà nước.

Trả lại cho bị cáo **Võ Thị Ngọc P** 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu trắng, số imei: 352066066278081.

(Tình trạng vật chứng theo như Biên bản bàn giao vật chứng số 103/BB/2024 ngày 06/6/2024 giữa **Công an quận T** và Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình).

[3] Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Long

